

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN Độc lập- Tự do - Hạnh phúc
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 23/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16/01/2018

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân

1/Ông Nguyễn Đan

2/Bà Võ Thị Lan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ba – Thư ký TAND thị xã Điện Bàn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên

Trong ngày 16/01/2018 tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 305/2017/TLST-HNGĐ, ngày 12/10/2017 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 11/12/2017 giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H - Sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi ĐKTT: Khối QL, phường ĐN, thị xã Điện Bàn

Chỗ ở: Nguyễn Văn C, phường TA, thành phố Hội An

2/Bị đơn: Ông Võ Đình H – Sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khối QLăng, phường ĐN, thị xã Điện Bàn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/10/2017 và các lời khai tại Tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Võ Đình H kết hôn ngày 25/3/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐN, thị xã Điện Bàn, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự chấp nhận của hai bên gia đình.

Sau khi kết hôn vợ chồng về nhà cha, mẹ ông H tại phường ĐN để chung sống và sinh được một con chung. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do thời gian 5 năm trở lại đây ông H không lo làm ăn, thường xuyên ăn chơi, cờ bạc, cá độ bóng đá gây nợ nần chồng chất,

bà H đã nhiều lần khuyên bảo ông H nên tu chí làm ăn nhưng ông H không nghe từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và thường xuyên cãi vã nhau, bà H đã bỏ nhà chồng dẫn con về nhà cha mẹ để sống riêng từ tháng 4/2017 đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không gặp nhau, tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên bà H yêu cầu được ly hôn ông H.

Về con chung: Có 01 con tên Võ Anh Th- Sinh ngày 09/11/2008, con chung sống chung với bà H từ nhỏ đến nay. Bà H có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Bị đơn ông Võ Đình H đã được Tòa án giao thông báo về việc thụ lý vụ án, bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án không làm việc được với ông H nên không có lời khai của ông H trong hồ sơ vụ án.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết và xét xử vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn ông Võ Đình H nhiều lần vắng mặt không có lý do.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho bà Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn ông Võ Đình H, giao con Võ Anh T cho bà H nuôi dưỡng và bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, ông H có quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung đối với ông Võ Đình H, căn cứ Khoản 1, Điều 28, Điểm a, Khoản 1, Điều 35 BLTTDS tranh chấp ly hôn và nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông Võ Đình H có nơi cư trú tại phường ĐN, thị xã Điện Bàn theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 39 BLTTDS thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Võ Đình H đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Khoản 2, Điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Võ Đình H kết hôn ngày 25/3/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND phường ĐN, thị xã Điện Bàn, kết

hôn trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Võ Đình H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà H khai là do ông H không lo làm ăn, không có trách nhiệm với vợ, con, chơi bời leo lộng, thường xuyên cờ bạc, số đề gây nợ nần chồng chất, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau và bà H bồng con về nhà cha, mẹ sống từ tháng 04/2017 đến nay và yêu cầu ly hôn ông H. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án không làm việc được với ông H nên không xác định được ý kiến của ông H đối với yêu cầu ly hôn của bà H và Tòa án không tiến hành hòa giải để động viên vợ, chồng về đoàn tụ chung sống do ông H vắng mặt, tuy nhiên qua điều tra, xác minh thì được biết vợ chồng bà H, ông H không còn chung sống với nhau từ tháng 4/2017 đến nay, vợ chồng không còn tình cảm, tin tưởng và tôn trọng nhau. Trong trường hợp này xét thấy vợ chồng bà H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt và thực tế hai người không còn sống chung với nhau từ tháng 4/2017 đến nay, do đó yêu cầu ly hôn của bà H là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận xử cho bà H được ly hôn ông H là phù hợp với Khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Anh T - Sinh ngày 09/11/2008 bà H có yêu cầu được nuôi con chung. Xét yêu cầu của bà H thấy rằng: Bà H hiện nay có việc làm và thu nhập ổn định, đảm bảo đủ điều kiện để nuôi con, cháu T có nguyện vọng được sống cùng mẹ sau khi ly hôn. Hơn nữa trong thời gian vợ chồng không sống chung với nhau cháu T đã sống cùng bà H, được bà H chăm sóc, nuôi dưỡng rất tốt, đã ổn định về nơi ở và học tập. Đối với ông H trong quá trình giải quyết vụ án, ông không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình, điều đó chứng tỏ ông H không có yêu cầu đối với vấn đề nuôi con chung. Do đó để đảm bảo ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho con, đáp ứng nguyện vọng của con từ đủ 7 tuổi trở lên, đồng thời giữ nguyên môi trường sống và học tập của con chưa thành niên, HĐXX cần phải giao cháu T cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về khoản cấp dưỡng nuôi con chung bà H không yêu cầu nên không xét. Ông H được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H khai không có, tuy nhiên không có lời khai của ông H nên chưa xác định được vợ, chồng bà H có tài sản chung và nợ chung hay không. Do đó HĐXX tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác nếu sau này các đương sự có yêu cầu giải quyết tài sản chung và nợ chung trong thời kỳ hôn nhân.

[6] Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí, Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Điều 4, Điều 147 BLTTDS thì bà H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Điều 28, Điểm a, Khoản 1, Điều 35, Điểm a, Khoản 1, Điều 39, Khoản 2, Điều 227, Khoản 4, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Khoản 1, Điều 51, Khoản 1, Điều 56, Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phí và Lệ phí, Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng H đối với ông Võ Đình H về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

1/Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Võ Đình H

2/Về con chung: 01 con chung

Giao con Võ Anh T - Sinh ngày 09/11/2008 cho bà Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Võ Anh T hiện nay đang sống cùng bà Nguyễn Thị Hồng H).

Bà Nguyễn Thị Hồng H không yêu cầu ông Võ Đình H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Võ Đình H được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3/Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số: 0008640, ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Nguyễn Thị Hồng H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- Tòa án Tỉnh;
- UBND phường ĐN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Nhung

